

Bản án số: 153/2021/HSST  
Ngày: 04/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hợp

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Văn Vụ

Ông Nguyễn Văn Hòa

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Hải Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2021/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23/02/1985 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1953; Con bà: Tô Thị M - sinh năm 1957 (Cùng trú tại: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị H - sinh năm 1987; Con: có 01 con, sinh năm 2009 (Trú tại: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ 23/6/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn T - sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Hoàng Thị H - sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 23/6/2021, tổ công tác Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng phát H đối tượng Hoàng Văn H (sinh năm 1985; trú tại tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có biểu H nghi vấn liên quan đến ma túy.

Tổ công tác đã theo dõi đối tượng và tại khu vực Bến xe cũ thành phố Cao Bằng (thuộc tổ 02, phường S), đã tiến hành kiểm tra bắt quả tang Hoàng Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (H khai là Heroine) có khối lượng 0,23 gam (*không thấy hai ba gam*) trong túi áo bên trái H đang mặc; 02 (hai) xi lanh kim tiêm loại 3ml/cc trong đó có 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) ống nước cất Novocain 3% trong túi quần bên trái; 988.000đ (*chín trăm tám mươi tám ngàn đồng*) trong túi quần sau; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng, nhãn hiệu Vivo màu xanh đen có số IMEI1: 861177059861298, số IMEI2: 861177059861280 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát: 11B1 - 208.03, xe cũ đã qua sử dụng.

H khai đã mua Heronie với người đàn ông tên T tại tầng âm quán Karaoke T thuộc tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng. Hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật đối với Nguyễn Văn T tại tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; thu giữ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu đen, mặt trước và sau có chữ ITEL, IMEI: 355057094325082; số tiền 5.310.000đ (*Năm triệu ba trăm mười ngàn đồng*) trong túi quần đằng sau bên trái và số tiền 500.000đ (*năm trăm ngàn đồng*) trong túi quần đằng sau bên phải T đang mặc.

Ngày 28/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 161 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 255/GĐMT ngày 06/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Chất bột màu vàng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Heronie.*

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Hoàng Văn H gọi điện cho T ở khu vực nhà máy xi măng thuộc tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng hỏi mua ma túy, T trả lời “Có”. Ngay sau đó, H mượn xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen biển kiểm soát 11B1 - 208.03 của vợ (Hoàng Thị H) rồi một mình đi đến quán Karaoke T thuộc tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng.

Đến nơi, H đi xuống tầng âm gặp và đưa cho T 1.000.000 (*một triệu đồng*), T cầm tiền đi khoảng 05 năm phút sau quay lại đưa cho H 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa ma túy. Sau khi mua ma túy với T, H lấy ra một phần sử dụng, số ma túy còn lại H gói lại, cất trong túi áo ngực bên trái H đang mặc

rời đi về nhà. Khi đến khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng thì bị tổ Công tác Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng kiểm tra, phát hiện và lập biên bản quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Hoàng Văn H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 146/CT-VKSTP ngày 18/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Bản kết luận giám định số 255/GĐMT ngày 06/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án. Bị cáo cho rằng được gọi điện thoại để hỏi mua ma túy với T nhưng vẫn khẳng định khi đổi chất người bị cáo được tiếp xúc không phải là T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, xác nhận đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô HONDA BLADE màu đen biển kiểm soát 11B1 - 208.03, xe cũ đã qua sử dụng, không có yêu cầu khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai tại cơ quan công an thể hiện đã nhận lại 01 điện thoại di động đã cũ màu đen ITTEL, số IMEI: 355057094325082, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 5.810.000đ (*năm triệu tám trăm mười ngàn đồng*) bị thu giữ khi cơ quan công an khám xét chỗ ở; không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy; 02 (hai) xi lanh kim tiêm loại 3ml/cc, 01 (một) ống nước cất Novocain 3% đã thu giữ;

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H số tiền 988.000đ (*chín trăm tám mươi tám ngàn đồng*); 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng, nhãn hiệu Vivo màu xanh đen vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận Cơ quan công an đã trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát: 11B1 - 208.03 xe cũ đã qua sử dụng; Nguyễn Văn T 01 điện thoại đã cũ và số tiền 5.810.000đ (*năm triệu tám trăm mười ngàn đồng*).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Do bản thân nghiện ma túy, vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2021, Hoàng Văn H mua 1.000.000đ được 02 gói ma túy và đã sử dụng một phần, số còn lại cất trong túi áo của bị cáo. Hồi 11 giờ 20 phút, khi về đến bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng (Tổ 02, phường S) thì bị Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ 0,23g (*Không thấy hai mươi ba gam*) Heroine.

Về lời khai bị cáo cho rằng được mua ma túy với T: cơ quan điều tra đã cho đối chất, tuy nhiên bị cáo và T đều khẳng định không quen biết nhau, về cuộc gọi trong máy điện thoại bị cáo cho rằng được gọi nhưng đã xóa số, còn T cho rằng bị cáo kinh doanh nên nhiều người gọi đến số điện thoại của bị cáo. Xét thấy cơ quan điều tra không thu bằng chỉ tiết các cuộc điện thoại gọi đi và đến ở máy điện thoại của H và T là chưa đầy đủ, tuy nhiên T không thừa nhận hành vi bán ma túy, nếu có cuộc gọi cũng không có ghi âm nội dung trao đổi giữa người gọi đến và T. Hơn nữa, cơ quan công an đã khám xét chỗ ở, đồ vật và người T nhưng không thu được ma túy nên chưa đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với T. Do đó, dù bị cáo mua với ai thì với số ma túy bị bắt quả tang đã đủ để buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do lệ thuộc ma túy nên bị cáo vẫn cố ý mua 0,23g cất giữ trong người để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện; gây ảnh hưởng xấu tới tình

hình trật tự trị an, tiếp tay cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn H không có tiền án, tiền sự nhưng nghiện ma túy nên không được coi là nhân thân tốt. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về khung hình phạt: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép 0,23g Heroine nên bị truy tố, xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy bị thu giữ và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,23g heroine là đáng kể, bản thân nghiện ma túy nên cần phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra không thừa nhận được bán ma túy cho H, khi đối chất cho rằng không quen biết H, ngoài ra không có người làm chứng hoặc tài liệu chứng cứ nào khác thể hiện T bán ma túy cho H hoặc có liên quan đến số ma túy H bị thu giữ. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với T là đúng pháp luật như đã phân tích ở mục [2].

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, gồm có: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy; 02 (hai) xi lanh kim tiêm loại 3ml/cc, 01 (một) ống nước cất Navocain 3%.

- Mặc dù bị cáo khai được dùng điện thoại gọi cho T để mua heroine nhưng T không thừa nhận, không có tài liệu thể hiện nội dung trao đổi nên chưa đủ căn cứ xác định bị cáo dùng điện thoại làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Số tiền 998.000đ bị thu giữ bị cáo khai do lao động mà có, cần trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ VIVO (số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng) và số tiền 988.000đ (*Chín trăm tám mươi tám nghìn đồng*) vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Chiếc xe HOND AIBLADE màu đen, biển kiểm soát: 11B1 - 208.03 thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H thuộc sở hữu của vợ chồng bị cáo nhưng chị H có đơn xin lại tài sản, cho rằng toàn bộ tiền mua xe là của chị, bị cáo không có công sức đóng góp.

Xét thấy chiếc xe máy là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, bị cáo đem xe đi mua ma túy chị Hoàng Thị H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội, nếu phát mại để tịch thu sung công quỹ một nửa giá trị xe máy sẽ không đảm

bảo quyền lợi của các thành viên trong gia đình bị cáo. Ngày 10/9/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho chị Hoàng Thị H là phù hợp. Chị H không có yêu cầu khác, tòa án không giải quyết nhưng cần xác nhận trong bản án.

Đối với đồ vật, tài sản thu giữ là 01 điện thoại di động màu đen đã cũ mặt trước và sau có chữ ITEL, số IMEI: 355057094325082; 5.810.000đ (*năm triệu ba trăm mười ngàn đồng*) tiền Việt Nam của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 10/9/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 23/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ghi tang vật cần vụ: Hoàng Văn H (sinh năm 1985; HKTT: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/6/2021. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. (*Kèm Kết luận giám định ma túy số 256/GĐ-MT, ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng*).

+ 02 (hai) xi lanh kim tiêm loại 3ml/cc trong đó có 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) ống nước cất Navocain 3% đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ Hoàng Văn H (SN 1985, HKTT: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 23/6/2021. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

-Trả lại cho Hoàng Văn H:

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ VIVO (màn hình cảm ứng), có số IMEI1: 861177059861298, số IMEI2: 861177059861280 (số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng) điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI;

+Số tiền: 988.000đ (Chín trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền Việt Nam trong 01 (một) phong bì niêm phong. (Kèm kết luận giám định tiền VNĐ số 793/KL-CAB, ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng).

Xác nhận toàn bộ vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 08 ngày 19/10/2021.

Xác nhận: Ngày 10/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Hoàng Thị H: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát: 11B1 - 208.03, xe cũ đã qua sử dụng.

- Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động đã cũ màu đen ITTEL, số IMEI: 355057094325082, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 5.810.000đ (năm triệu tám trăm mười nghìn đồng) .

Nguyễn Văn T, Hoàng Thị H đã nhận lại tài sản nêu trên và không có yêu cầu khác, tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T, Hoàng Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. /.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Hợp**